

Gia Lai, ngày 18 tháng 10 năm 2025

Số: DIEM-401/15h30/GLAI

**BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY**

(Từ ngày 19/10/2025 đến ngày 28/10/2025)

**1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:** Chịu ảnh hưởng rìa phía nam ACLĐ suy yếu, khoảng ngày 19/10 được tăng cường yếu, ngày 20-21/10 được tăng cường mạnh hơn, rãnh áp thấp ở phía nam nối với ATNĐ hoạt động mạnh dần. Trên cao rìa tây nam áp cao cận nhiệt đới.

**\* Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa dông kèm dông sét và gió giật mạnh, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến một số công trình đang thi công, giao thông, cơ sở hạ tầng, hoạt động trên biển.

**2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm**

Địa điểm dự báo	Đêm 18/10/2025							Ngày 19/10/2025							Ngày 20/10/2025						Ngày 21/10/2025					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.âm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.âm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	24	1	80	NW	2	94		29	6	92	NW	3	87		24	26	95	N	4		24	28	94	N	5	
Hoài Ân	25	0	6	N	2	90		30	5	88	N	2	83		25	29	81	N	5		25	30	13	N	5	
Hoài Nhơn	25	0	7	N	3	86		30	2	81	N	4	81		25	28	81	N	5		25	29	91	N	6	
Phù Mỹ	25	0	6	N	4	88		30	0	12	N	4	81		25	28	86	N	7		25	29	19	N	6	
Phù Cát	26	0	11	N	3	84		31	0	6	N	3	76		25	30	90	N	6		26	31	10	N	6	
An Nhơn	25	1	88	NW	2	88		31	19	86	N	2	80		25	29	94	N	5		25	30	91	N	5	
Vĩnh Thạnh	24	0	10	N	2	91		29	2	81	N	2	83		25	29	94	N	5		25	30	16	N	4	
Tây Sơn	26	0	12	N	2	85		31	18	87	N	2	79		26	30	81	N	5		26	30	92	N	5	
Vân Canh	24	15	92	N	3	96		28	14	94	N	3	88		24	26	90	N	5		24	27	84	N	6	
Tuy Phước	26	0	10	N	2	85		31	1	80	N	2	79		26	30	93	N	5		26	30	92	N	5	
Cát Tiến	25	1	85	NW	2	92		30	11	82	N	2	83		24	28	90	N	4		25	29	80	N	5	

Địa điểm dự báo	Đêm 18/10/2025							Ngày 19/10/2025							Ngày 20/10/2025						Ngày 21/10/2025					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	25	10	92	NW	2	92		30	9	94	N	2	83		24	28	95	N	4		25	29	91	N	5	
Pleiku	19	0	12	N	2	91		26	0	12	N	2	76		19	26	87	N	5		19	27	11	N	4	
Đak Đoa	19	0	9	N	2	91		27	0	7	N	2	76		20	27	93	N	5		20	27	14	N	4	
Mang Yang	19	0	10	NE	2	90		26	0	88	NE	2	80		20	26	89	NE	5		20	27	10	N	4	
Ia Ly	22	0	7	NE	1	91		29	0	11	E	1	72		22	29	11	NE	5		23	30	19	N	3	
Ia Grai	20	0	6	E	1	96		28	1	90	E	1	83		20	28	82	E	2		20	29	11	N	2	
Đức Cơ	21	0	10	NE	2	94		27	5	87	N	1	90		21	27	87	E	3		21	29	81	-	0	
Chư Prông	20	0	11	NE	3	90		26	0	6	NE	2	80		20	27	86	E	3		20	28	94	E	2	
Ia Mơ	20	0	12	NE	3	90		26	0	8	NE	2	80		20	27	84	E	3		20	28	87	E	2	
Chư Sê	21	0	5	N	2	90		27	3	92	N	1	80		21	28	89	E	4		21	29	15	NE	2	
Chư Puh	23	0	5	E	3	92		29	14	91	E	3	78		23	29	83	E	5		23	29	12	E	5	
Kbang	22	0	13	N	3	92		26	0	8	N	4	84		23	25	84	N	6		22	27	12	N	5	
An Khê	23	0	12	N	3	90		29	2	83	NE	4	78		23	27	89	NE	6		23	28	89	NE	6	
Đak Pơ	22	0	7	N	3	91		28	2	91	NE	4	80		23	27	92	NE	6		23	29	15	NE	5	
Kông Chro	23	0	7	N	3	91		30	6	86	NE	4	79		23	28	93	NE	7		23	29	19	NE	6	
Ayun Pa	25	0	5	SW	1	88		32	0	86	SW	1	78		26	29	95	S	1		25	32	11	NE	4	
Ia Pa	26	0	10	NE	3	87		31	0	83	NE	3	78		25	30	85	NE	6		25	31	14	NE	6	
Phú Thiện	25	0	13	E	1	88		32	7	90	NE	2	73		26	31	90	NE	6		25	32	14	NE	5	
Phú Túc	26	0	5	SW	1	84		31	4	80	W	1	78		26	28	93	W	3		26	33	19	NE	2	

Địa điểm	Ngày 22/10/2025				Ngày 23/10/2025				Ngày 24/10/2025				Ngày 25/10/2025				Ngày 26/10/2025				Ngày 27/10/2025				Ngày 28/10/2025				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	23	27	81		24	26	83		23	26	71		24	26	74		23	25	88		23	25	87		23	25	85		235
Hoài Ân	24	30	79		24	30	76		25	27	76		25	29	80		24	26	88		24	26	85		24	26	86		82
Hoài Nhơn	25	29	82		25	28	75		24	28	74		25	28	83		24	25	82		24	27	85		24	27	87		121
Phù Mỹ	24	29	83		23	30	75		25	28	79		25	29	82		24	26	85		24	27	87		24	27	83		87
Phù Cát	24	31	72		24	32	82		26	30	79		26	31	70		25	28	73		25	28	72		25	28	66		67
An Nhơn	25	30	70		24	31	80		25	31	83		26	30	70		25	27	83		24	28	81		24	28	88		108
Vĩnh Thanh	23	30	84		24	29	80		25	27	74		25	29	81		24	26	87		24	26	70		24	26	60		54
Tây Sơn	24	31	74		24	32	81		26	30	82		26	30	70		25	28	83		25	28	80		25	28	89		108
Vân Canh	23	29	70		22	29	83		24	27	72		24	27	77		23	24	69		23	25	71		23	25	69		97
Tuy Phước	24	31	79		24	32	71		26	30	73		26	30	82		26	28	88		25	28	83		25	28	84		108
Cát Tiến	24	30	76		23	30	74		25	30	74		25	30	84		24	26	87		24	27	84		24	27	83		138
Quy Nhơn	24	30	76		23	30	72		25	30	78		25	30	74		24	26	87		24	27	83		24	27	82		138
Pleiku	18	27	27		18	25	83		20	25	76		19	23	73		19	24	73		19	25	62		19	25	70		33
Đak Đoa	19	27	25		18	26	72		20	25	76		19	24	70		20	25	62		20	26	65		20	26	71		33
Mang Yang	18	28	75		18	26	79		20	24	75		19	24	79		19	23	71		20	24	65		20	24	72		40
Ia Ly	22	30	18		22	28	25		22	28	79		23	25	82		23	28	64		23	28	71		23	28	62		29
Ia Grai	21	28	22		20	28	25		21	27	73		21	26	75		21	25	62		21	25	66		21	25	64		65
Đức Cơ	22	29	83		21	29	20		22	27	78		22	26	83		21	24	86		22	24	81		22	24	82		109
Chư Prông	19	28	15		20	27	77		21	24	78		20	25	80		20	25	82		20	25	69		20	25	62		57
Ia Mơ	19	28	26		20	27	82		21	24	77		20	25	70		20	25	83		20	25	65		20	25	60		57
Chư Sê	20	29	27		20	27	82		22	25	79		20	27	70		20	26	80		21	27	72		21	27	73		55
Chư Puh	22	30	15		22	29	26		24	26	73		23	27	83		22	27	72		22	27	67		22	27	74		33

Kbang	21	28	29		21	26	25		21	24	84		22	26	21		22	24	60		22	24	67		22	24	67		<b>33</b>
An Khê	21	29	26		21	29	19		23	27	78		23	28	80		22	25	66		22	26	66		22	26	60		<b>41</b>
Đak Pơ	20	30	15		20	29	18		23	27	75		22	28	74		22	25	74		22	26	60		22	26	63		<b>42</b>
Kông Chro	21	30	19		21	30	20		24	28	76		23	29	70		23	26	69		23	27	67		23	27	64		<b>40</b>
Ayun Pa	24	32	15		24	32	21		26	31	79		25	33	71		25	28	85		25	31	66		25	31	69		<b>87</b>
Ia Pa	23	32	28		23	31	24		25	30	78		25	30	82		25	28	64		25	29	61		25	29	61		<b>38</b>
Phú Thiện	24	33	16		24	32	24		26	30	77		25	32	82		25	29	64		25	30	65		25	30	62		<b>29</b>
Phú Túc	24	33	18		24	32	22		27	32	70		26	34	86		25	29	82		25	31	73		25	31	69		<b>96</b>

**Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 19/10/2025.**

**Tin phát lúc: 15h30**

**Nơi nhận:**

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lương Ngọc Lũy**

**Phụ lục**  
**Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường**

<b>TT</b>	<b>Điểm dự báo</b>	<b>Khu vực hành chính</b>
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đền Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã KDang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khươl, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pia, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar